

## Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **143/2021/HSST**

Ngày: 17/6/2021

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Hảo Hoàn;

Bà Phạm Thị Lâm Anh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Hùng Cường – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội  
tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2021/TLST-HS ngày 07/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2021/QĐXXST-HS ngày 13/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đối với bị cáo:

**1. Nguyễn Trần Đình N**, sinh năm 1993; Nơi thường trú: Số 1 hẻm 143/62/11 ngõ chợ K, phường P, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt

Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị H; Có vợ là Nguyễn Ngọc Huyền T và 01 (Một) con sinh năm 2021; **Danh bản, chỉ bản số: 07** do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 28/12/2020;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt quả tang ngày 15/12/2020. Bị cáo bị Tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020 được tại ngoại. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Quang A, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Ngõ 381 K1, phường Y, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội. (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Ngọc Huyền T, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Số 7 T1, phường S, quận Đống Đa, TP. Hà Nội. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 15/12/2020, Tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ trước tòa N06B2 đường Thành Thái, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Trần Đình N điều khiển xe máy Piaggio Liberty biển kiểm soát 29E1-00463 đang có hành vi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy với Trần Quang A, sinh năm 1996 (Chỗ ở: Ngõ 381 K1, phường Y, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội) nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ của N 24 (Hai mươi bốn) gói nilon chứa thảo mộc khô bên trong 01 (Một) hộp giấy màu xanh trong xe máy N đang đi, thu giữ của A số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) Tại chỗ, N khai nhận 24 (Hai mươi bốn) gói nilon chứa thảo mộc khô trên đều là cần sa nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ, A khai 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) là tiền dùng để mua cần sa nhưng chưa kịp mua thì bị bắt giữ. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ

của Nguyễn Trần Đình N: 01 (Một) xe máy hiệu Piaggio Liberty biển kiểm soát 29E1-00463 và 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu đen, gắn sim số 0877122380; thu giữ của Trần Quang A: 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5, gắn sim số 0394300758. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa đối tượng về trụ sở Công an quận Cầu Giấy để làm việc.

Kết luận giám định số 10830 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô đựng bên trong 24 (Hai mươi bốn) gói nilon đều là cần sa, tổng khối lượng 71,310 gam.

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Trần Đình N khai nhận: Ngày 12/12/2020, do bản thân sử dụng cần sa và có nhu cầu bán lại kiếm lời nên N sử dụng tài khoản Facebook “Ka Ngũ” lên mạng xã hội đặt mua của một tài khoản Facebook (Nguyên không nhớ tên và thông tin tài khoản) 24 (Hai mươi bốn) gói cần sa với giá 2.700.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*) và được một người lạ mặt vận chuyển giao đến nhà. Sau đó N tiếp tục sử dụng tài khoản Facebook “Ka Ngũ” lên mạng xã hội rao bán cần sa với mục đích kiếm lời. Ngày 15/12/2020, N nhận được tin nhắn từ tài khoản Facebook “Truong N” (sau này N biết người này là A) hỏi mua 20 (Hai mươi) gói cần sa và được Nguyên báo giá 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). A đồng ý mua hai bên trao đổi số điện thoại và hẹn địa điểm giao dịch tại trước tòa N06B2 đường Thành Thái, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. N lấy 24 (Hai mươi bốn) gói cần sa mua trước đó để vào trong 01 (Một) hộp giấy màu xanh treo vào móc để đồ giữa xe máy rồi điều khiển xe đến địa điểm trên sử dụng điện thoại sim số 0877122380 của mình để gọi đến số điện thoại 0394300758 của A, khi cả hai vừa gặp mặt chưa kịp giao dịch mua bán cần sa thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Lời khai của Nguyễn Trần Đình N phù hợp với lời khai của Trần Quang A và người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Trần Đình N cho kết quả dương tính với chất ma túy nhóm THC.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu đen, gắn sim số 0877122380 và 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5, gắn sim số 0394300758 xác định là điện thoại của Nguyễn và Quang A được cả hai sử dụng để liên lạc với nhau mua bán ma túy cần sa. Số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) là tiền A dự định sử dụng vào việc mua cần sa.

Đối với chiếc xe máy Piaggio Liberty biển kiểm soát 29E1-00463, số khung 6710000031527, số máy 2003976, thu giữ của Nguyễn Trần Đình N, Nguyễn khai mượn chiếc xe trên của vợ là chị Nguyễn Ngọc Huyền T, sinh năm 1993; HKTT: phường S, quận Đống Đa, TP. Hà Nội. N sử dụng chiếc xe trên để đi bán ma túy mà không nói cho chị T biết. Chị T mua chiếc xe này từ một người thợ sửa xe không quen biết vào khoảng tháng 9/2016, khi mua xe chị T chưa làm thủ tục sang tên và đã làm mất đăng ký xe, giấy tờ mua bán xe và các giấy tờ khác. Kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Thành phố Hà Nội xác định chủ xe là anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1980; Địa chỉ: phường T1, Đống Đa, Hà Nội. Xe không có trong dữ liệu xe vật chứng, anh Đ khai mua chiếc xe trên và đăng ký vào khoảng tháng 12/2010 biển kiểm soát 29E1-00463, đến khoảng tháng 8/2016 anh Đ bán chiếc xe này cho một người mua xe cũ không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã tách rút phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra làm rõ nguồn gốc.

Cáo trạng số 106/CT-VKSCG ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Nguyễn Trần Đình N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn

mức án từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy cần sa còn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu đen, gắn sim số 0877122380 thu giữ của Nguyễn Trần Đình N; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5, gắn sim số 0394300758 và 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thu giữ của Trần Quang A.

Đối với chiếc xe máy Piaggio Liberty biển kiểm soát 29E1-00463, số khung 6710000031527, số máy 2003976, thu giữ của Nguyễn Trần Đình N. Kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Thành phố Hà Nội xác định chủ xe là anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1980, anh Đ khai mua chiếc xe trên và đăng ký vào khoảng tháng 12/2010 biển kiểm soát 29E1-00463, đến khoảng tháng 8/2016 anh Đ bán chiếc xe này cho một người mua xe cũ không quen biết. Bị cáo khai nhận chiếc xe là của vợ bị cáo mua lại của người không quen biết trước khi cưới bị cáo nên đây là tài sản riêng của vợ bị cáo. Khi bị cáo lấy xe đi không nói với vợ sẽ đi đâu làm gì nên bị cáo không có yêu cầu gì.

*Tại phiên tòa:* Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Trần Đình N trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn nhận được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:**

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện

kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ tại khu vực trước tòa N06B2 đường Thành Thái, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Trần Đình N đã có hành vi mua bán trái phép 71,310 gam ma túy loại cần sa, với mục đích để kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ra những hệ lụy xấu cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, làm suy đồi đạo đức, thuần phong mỹ tục.

Bị cáo N là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả cố ý thực hiện hành vi thể hiện ý chí phạm tội coi thường pháp luật. Vì vậy, nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để đảm bảo tính trừng trị, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

**[3]** Nhận xét về vai trò, nhân thân và lượng hình đối với bị cáo, HĐXX nhận định: Xét về nhân thân, bị cáo N là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nhưng thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội trong hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn là trụ cột trong gia đình phải kiếm tiền nuôi vợ, con nhỏ. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố, ông bà đều tham gia công hiến cho cách mạng được tặng thưởng nhiều kỷ niệm chương, huân huy chương. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**[4]** Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Cần sa còn lại sau giám định, có chữ ký của bị cáo và Giám định viên.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu đen, gắn sim số 0877122380; 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5, gắn sim số 0394300758 và 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

Đối với chiếc xe máy hiệu Piaggio Liberty biển kiểm soát 29E1-00463, số khung 6710000031527, số máy 2003976 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã tách rút phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra làm rõ nguồn gốc, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[5]** Về dân sự: Không.

**[6]** Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Trần Đình N** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự;

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Trần Đình N **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày bắt quả tang 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Cần sa, có chữ ký của bị cáo và Giám định viên.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu đen, gắn sim số 0877122380; 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5, gắn sim số 0394300758 và 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 160/GN/THA-CA ngày 04/5/2021 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội).*



**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Trần Đình N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thu Hằng**